

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST

Ngày : 05/9/2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh và ông R Mah In (Ama Ka)

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk:* Ông Lâm Văn Tiến – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 94/2023/TLST-HNGĐ, ngày 16/5/2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2023/QĐST – HNGĐ ngày 15/8/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị H, sinh năm: 2001 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, EB, BĐ, Đắk Lắk

- Bị đơn: Hứa Thanh N , sinh năm: 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ : Thôn B, YR, KB, tỉnh Đắk Lắk

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai và các biên bản làm việc cũng như tại phiên toà, chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân : Tôi và anh Hứa Thanh N tự nguyện kết hôn với nhau, chúng tôi đã đăng ký kết hôn tại UBND xã YR, KB, Đắk Lắk vào năm 2020.

Trong thời gian chung sống, vợ chồng hầu như không có hạnh phúc. Nguyên nhân do không hợp về tính cách và lối sống, hai bên thường xảy ra cãi nhau, mâu thuẫn với nhau. Tôi đã đưa con trai tôi về nhà cha mẹ tôi để sinh sống từ tháng 02/2023 nhưng anh Hứa Thanh N chỉ đến thăm con 01 lần rồi không hề gọi điện hay quan tâm gì đến mẹ con tôi.

Nhận thấy, không thể hoà hợp để duy trì hạnh phúc gia đình nên tôi đề nghị Toà án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Hứa Thanh N .

Về con chung : Tôi và anh Hứa Thanh N có 01 người con chung, tên là Hứa Thanh Bảo L, sinh ngày 22/12/2020. Khi ly hôn, nguyện vọng của tôi là được trực tiếp nuôi con chung là Hứa Thanh Bảo L, sinh ngày 22/12/2020

Về cấp dưỡng nuôi con: Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Tôi tự nguyện chịu trách nhiệm nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Anh Hứa Thanh N vắng mặt tại các buổi làm việc tại Toà án và tại phiên toà ngày hôm nay.

Tại công văn số 81 ngày 22/5/2023, Công an xã YR, KB, tỉnh Đắk Lắk cho biết: Anh Hứa Thanh N , sinh năm 1997, có đăng ký HKTT tại thôn B, YR, KB, tỉnh Đắk Lắk. Hiện nay, anh Hứa Thanh N đang làm ăn, sinh sống tại thôn B, YR, KB, tỉnh Đắk Lắk

Tại biên bản xác minh ngày 26/7/2023, thôn trưởng thôn B, YR, KB, Đắk Lắk cho biết: Chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N chung sống với nhau từ năm 2020 đến khoảng tháng 2/2023 thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng anh N – chị H thường xuyên cãi nhau. Chị H và anh N hiện nay không còn chung sống với nhau.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm

quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp, những người tham gia tố tụng đúng, đủ; tiến hành thu thập chứng cứ, hoà giải, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng với quy định tại Điều 48 BLTTDS và tiến hành các hoạt động tố tụng khác khi giải quyết vụ án theo đúng quy định của BLTTDS; Đối với thành phần Hội đồng xét xử không có thành viên nào thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục tổng đạt được đảm bảo đúng các quy định của BLTTDS về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Áp dụng khoản 4 Điều 147; Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Qua lời trình bày của đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã YR, KB, Đắk Lắk vào năm 2020. Do vậy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, trong quá trình chung sống với nhau, chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N không hoà hợp với nhau về tính cách và lối sống nên tháng 02/2023, chị Nguyễn Thị H đưa con trai là Hứa Thanh Bảo L về nhà cha mẹ đẻ tại BD, Đắk Lắk để sinh sống. Từ đấy thì vợ chồng không quan tâm, chăm sóc nhau.

Hiện nay, chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N không quan tâm, chăm sóc nhau, không có sự chia sẻ trách nhiệm với nhau trong việc chăm sóc con, phát triển kinh tế gia đình. Hôn nhân không đạt được mục đích. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Hứa Thanh N .

Đối với con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N có 01 người con chung là Hứa Thanh Bảo L, sinh ngày 22/12/2020 . Khi ly hôn, chị

Nguyễn Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung là Hứa Thanh Bảo L, sinh ngày 22/12/2020.

Để đảm bảo quyền lợi của người con chưa thành niên, đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là Hứa Thanh Bảo L cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng .

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết . Vì vậy không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu trách nhiệm nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác nhận của đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con ” với anh Hứa Thanh N . Anh Hứa Thanh N có hộ khẩu thường trú tại thôn B, YR, KB, Đắk Lắk. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

* *Về tố tụng:* Tại phiên tòa ngày hôm nay, anh Hứa Thanh N không đến tham dự phiên tòa nhưng đây là lần thứ hai phiên toà được mở. Do vậy, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã YR, KB, Đắk Lắk vào năm 2020. Do vậy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, trong quá trình chung sống với nhau, chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N không hoà hợp với nhau về tính cách và lối sống nên tháng 2/2023, chị Nguyễn Thị H đưa con trai là Hứa Thanh Bảo L về nhà cha mẹ đẻ

tại BD, Đắc Lắc để sinh sống. Từ đấy thì vợ chồng không quan tâm, chăm sóc nhau.

Mặc dù, chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N là vợ chồng nhưng không có sự chia sẻ trách nhiệm với nhau trong việc chăm sóc con, phát triển kinh tế gia đình, không quan tâm, chăm sóc nhau để duy trì hạnh phúc. Hôn nhân không đạt được mục đích. Vì vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Hứa Thanh N .

Đối với con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N có 01 người con chung là tên là Hứa Thanh Bảo L, sinh ngày 22/12/2020 . Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung là Hứa Thanh Bảo L, sinh ngày 22/12/2020.

Để đảm bảo quyền lợi của người con chưa thành niên, cần chấp nhận đề nghị của chị Nguyễn Thị H, giao con chung là Hứa Thanh Bảo L cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng .

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết . Vì vậy không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu trách nhiệm nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 48; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H về việc xin ly hôn với anh Hứa Thanh N .

Giấy chứng nhận kết hôn số 33, ngày 27/7/2020 do Ủy ban nhân dân xã YR, KB, tỉnh Đắk Lắk cấp cho chị Nguyễn Thị H và anh Hứa Thanh N hết hiệu lực kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

[2] *Về con chung*: Giao con chung là Hứa Thanh Bảo L, sinh ngày 22/12/2020 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng

Anh Hứa Thanh N được quyền đi lại thăm con chung. Tuy nhiên, anh Hứa Thanh N không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở việc chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng về trợ cấp nuôi con chung.

[3] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai số 13434 ngày 15/5/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

[4] *Quyền kháng cáo của đương sự*:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án .

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H. Krông Bông;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã YR;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Huế